TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2026/QĐST- HNGĐ *Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2026/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 2000.

Căn cước công dân số: 06220008334, cấp ngày 24/3/2026.

Địa chỉ: Thôn I, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Chị Đỗ Hồng Uyển N, sinh năm 2000.

Căn cước công dân số: 062300006273, cấp ngày 08/5/2021.

Địa chỉ: Tổ dân phố F (nay là thôn A), xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn L và chị Đỗ Hồng Uyển N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn L và chị Đỗ Hồng Uyển N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên là Trần Hồng Bảo Đ, sinh ngày 19/02/2024 cho anh Trần Văn L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động và sống tự lập được. Chị Đỗ Hồng Uyển N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Văn L và chị Đỗ Hồng Uyển N không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Trần Văn L nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003274 ngày 24/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Hoàn trả cho anh Trần Văn L số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 11 – Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 11 - Quảng Ngãi;
- UBND xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài